

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 50 - Bài 1

Viết số thích hợp vào chỗ trống

Số thập phân gồm có	Viết là
Năm đơn vị và chín phần mười	
Bốn mươi tám đơn vị, bảy phần mười và hai phần trăm	
Không đơn vị, bốn trăm linh bốn phần nghìn	
Không đơn vị, hai phần trăm	
Không đơn vị, năm phần nghìn	

Phương pháp giải:

Muốn viết các số thập phân, ta viết lần lượt từ hàng cao đến hàng thấp: trước hết viết phần nguyên, viết dấu "phẩy", sau đó viết phần thập phân.

Đáp án

Viết số thích hợp vào chỗ trống

Số thập phân gồm có	Viết là
Năm đơn vị và chín phần mười	5,9
Bốn mươi tám đơn vị, bảy phần mười và hai phần trăm	48,72

Không đơn vị, bốn trăm linh bốn phần nghìn	0,404
Không đơn vị, hai phần trăm	0,02
Không đơn vị, năm phần nghìn	0,005

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 50 - Bài 2

Viết phân số thập phân dưới dạng số thập phân (theo mẫu)

a) $\frac{27}{10} = 2,7$

$\frac{93}{10} = \dots\dots\dots$

$\frac{247}{10} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{871}{100} = \dots\dots\dots$

$\frac{304}{100} = \dots\dots\dots$

$\frac{4162}{100} = \dots\dots\dots$

c) $\frac{4}{10} = \dots\dots\dots$

$\frac{4}{100} = \dots\dots\dots$

$\frac{4}{1000} = \dots\dots\dots$

Đáp án

Viết phân số thập phân dưới dạng số thập phân (theo mẫu)

$$a) \frac{27}{10} = 2,7$$

$$\frac{93}{10} = 9,3$$

$$\frac{247}{10} = 24,7$$

$$b) \frac{871}{100} = 8,71$$

$$\frac{304}{100} = 3,04$$

$$\frac{4162}{100} = 41,62$$

$$c) \frac{4}{10} = 0,4$$

$$\frac{4}{100} = 0,04$$

$$\frac{4}{1000} = 0,004$$

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 50 - Bài 3

Viết các số 74,692; 74,926; 74,962 theo thứ tự từ bé đến lớn

Phương pháp giải:

So sánh các số đã cho rồi sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn.

Đáp án

So sánh các số đã cho ta có:

$$74,296 < 74,692 < 74,926 < 74,962$$

Vậy các số 74,692; 74,926; 74,962 được viết theo thứ tự từ bé đến lớn là:

$$74,296 ; 74,692 ; 74,926 ; 74,962.$$

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 1 trang 50 - Bài 4

Tính bằng cách thuận tiện nhất

a) $\frac{42 \times 45}{5 \times 7} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{54 \times 56}{7 \times 9} = \dots\dots\dots$

Phương pháp giải:

Tách tích ở tử số thành tích của các thừa số, sau đó lần lượt chia tử số và mẫu số cho các thừa số chung.

Đáp án

Tính bằng cách thuận tiện nhất

a, $\frac{42 \times 45}{5 \times 7} = \frac{6 \times 7 \times 5 \times 9}{5 \times 7} = 6 \times 9 = 54$

b, $\frac{54 \times 56}{7 \times 9} = \frac{6 \times 9 \times 7 \times 8}{7 \times 9} = 6 \times 8 = 48$